

Rèn đọc
Đế Mèn bênh vực kẻ yếu - Mẹ ốm

I. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức:** Củng cố kiến thức cho học sinh về đọc thành tiếng và đọc thầm.
2. **Kĩ năng:** Rèn kĩ năng đọc diễn cảm và đọc hiểu cho học sinh.
3. **Thái độ:** Yêu thích môn học.

* **Phân hóa:** Học sinh chưa hoàn thành chỉ đọc tự chọn đoạn a hoặc b, làm tự chọn 1 trong 2 bài tập; học sinh chậm đọc đoạn a, làm 2 bài tập; học sinh mũi nhọn thực hiện tất cả các yêu cầu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

1. Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.
2. Học sinh: Đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động rèn luyện của giáo viên</i>	<i>Hoạt động học tập của học sinh</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Ổn định tổ chức- Giới thiệu nội dung rèn luyện. <p>2. Các hoạt động chính:</p> <p>a. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)</p> <p>* Mục tiêu: Rèn kĩ năng đọc diễn cảm cho học sinh.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo viên đưa bảng phụ có viết sẵn đoạn cần luyện đọc: a) “Chị Nhà Trò đã bé nhỏ lại gầy yếu quá, người bự những phần, như mới lột. Chị mặc áo thâm dài, đôi chỗ chấm điểm vàng, hai cánh mỏng như cánh bướm non, lại ngắn chùn chùn. Hình như cánh yếu quá, chưa quen mở, mà cho dù có khoẻ cũng chẳng bay được xa”.- Yêu cầu học sinh nêu lại cách đọc diễn cảm đoạn viết trên bảng.- Giáo viên yêu cầu học sinh lên bảng gạch dưới (gạch chéo) những từ ngữ để nhấn (ngắt) giọng.- Tổ chức cho học sinh luyện đọc theo nhóm đôi rồi thi đua đọc trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương. <p>b. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (15 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none">- Hát- Lắng nghe. <ul style="list-style-type: none">- Quan sát, đọc thầm đoạn viết. b) “Năm trước, gặp khi trời làm đói kém, mẹ em phải vay lương ăn của bọn nhện. Sau đấy, không may mẹ em mất đi, còn lại thui thủi có mình em. Mà em ốm yếu, kiếm bữa cũng chẳng đủ. Bao năm nghèo túng vẫn hoàn nghèo túng.”- Nêu lại cách đọc diễn cảm.- 2 em xung phong lên bảng, mỗi em 1 đoạn, lớp nhận xét.- Học sinh luyện đọc nhóm đôi (cùng trình độ). Đại diện lên đọc thi đua trước lớp.- Lớp nhận xét.

* Mục tiêu: Rèn kỹ năng đọc hiểu cho học sinh.

* Cách tiến hành:

- Giáo viên yêu cầu học sinh lập nhóm 4, thực hiện trên phiếu bài tập của nhóm.

- Gọi 1 em đọc nội dung bài tập trên phiếu.

Bài 1. Khoanh tròn chữ cái trước một hình ảnh được nhân hoá dưới đây mà em thích và cho biết lí do em thích hình ảnh đó.

a. Nhà Trò ngồi gục đầu bên tảng đá cuội, (người) bé nhỏ, gầy yếu, bự phấn, mặc áo thâm dài,...

b. Dế Mèn xoè cả hai càng ra, bảo Nhà Trò : “Em đừng sợ. Hãy trở về cùng với tôi đây. Đứa độc ác không thể cậy khoẻ ăn hiếp kẻ yếu”.

c. Dế Mèn dắt Nhà Trò đi một quãng thì tới chỗ mai phục của bọn nhện.

- Yêu cầu các nhóm thực hiện và trình bày kết quả.

- Nhận xét, sửa bài.

Bài 1. Học sinh tự chọn một hình ảnh nhân hoá yêu thích và trao đổi về lí do vì sao thích hình ảnh đó)

3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):

- Yêu cầu học sinh tóm tắt nội dung rèn đọc.

- Nhận xét tiết học.

- Nhắc nhở học sinh chuẩn bị bài.

- 1 em đọc to, cả lớp đọc thầm.

Bài 2. Gạch dưới những câu thơ bộc lộ tình yêu thương sâu sắc của bạn nhỏ đối với mẹ:

Sáng nay trời đổ mưa rào

Nắng trong trái chín ngọt ngào bay hương

Cả đời đi gió đi sương

Bây giờ mẹ lại lần giường tập đi.

Vì con, mẹ khổ đủ điều

Quanh đôi mắt mẹ đã nhiều nếp nhăn

Con mong mẹ khoẻ dần dần

Ngày ăn ngon miệng, đêm nằm ngủ say.

- Các nhóm thực hiện, đại diện nhóm trình bày kết quả.

- Các nhóm khác nhận xét, sửa bài.

Bài 2. Đã làm luôn trong đề bài.

- Học sinh phát biểu.

- **Giáo án soạn chi tiết, chuẩn in.**
- **Giáo án không bị lỗi chính tả.**
- **Bố cục giáo án đẹp.**
- **Giáo án được định dạng theo phong chữ Times New Roman**
- **Quý thầy, cô giáo nào cần bộ giáo án buổi chiều lớp 4 thì hãy liên hệ số điện thoại : 01686.836.514.**

Rèn chính tả

Dế Mèn bênh vực kẻ yếu - Mẹ ốm

I. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức:** Củng cố kiến thức cho học sinh về phân biệt l hay n; an hay ang.
2. **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng viết đúng chính tả.
3. **Thái độ:** Có ý thức viết đúng, viết đẹp; rèn chữ, giữ vở.

* **Phân hóa:** Học sinh chưa hoàn thành lựa chọn làm 1 trong 3 bài tập; học sinh chậm lựa chọn làm 2 trong 3 bài tập; học sinh mũi nhọn thực hiện hết các yêu cầu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

1. Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.

2. Học sinh: Đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động rèn luyện của giáo viên</i>	<i>Hoạt động học tập của học sinh</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn định tổ chức - Giới thiệu nội dung rèn luyện. <p>2. Các hoạt động chính:</p> <p>a. Hoạt động 1: Viết chính tả (12 phút):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên yêu cầu học sinh đọc lại 2 đoạn chính tả cần viết trong sách giáo khoa. - Giáo viên cho học sinh viết bảng con một số từ dễ sai trong bài viết. - Giáo viên đọc cho học sinh viết lại bài chính tả. <p style="text-align: center;">Bài viết</p> <p>a) “Chị Nhà Trò đã bé nhỏ lại gầy yếu quá, người bị những phần, như mới lột. Chị mặc áo thâm dài, đôi chỗ chấm điểm vàng, hai cánh mỏng như cánh bướm non, lại ngắn chùn chùn. Hình như cánh yếu quá, chưa quen mở, mà cho dù có khoẻ cũng chẳng bay được xa”.</p> <p>b) “Năm trước, gặp khi trời làm đói kém, mẹ em phải vay lương ăn của bọn nhện. Sau đấy, không may mẹ em mất đi, còn lại thui thui có mình em. Mà em ốm yếu, kiếm bữa cũng chẳng đủ.”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - Lắng nghe. <ul style="list-style-type: none"> - 2 em đọc luân phiên, lớp đọc thầm. - Học sinh viết bảng con. - Học sinh viết bài.
<p>b. Hoạt động 2: Luyện bài tập chính tả (12 phút):</p> <p>Bài 1. Hãy viết lại cho đúng các tiếng viết sai chính tả trong các từ sau rồi sửa lại cho đúng:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. no nghĩ; con nai; thuyền nan; hèo lánh. b. số lẻ; ần lấp; siêng năng; tính nét. c. lí do; làn gió; no toan; mắc lỗi. 	<p style="text-align: center;">Bài làm</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

<p>Bài 2. Điền tiếng có chứa phụ âm đầu l/n:</p> <p>a) trường Tam Đảo chạy quanh quanh. Dòng qua nhà lấp xanh Bãi cỏ xa nhấp nhô sóng Đàn cừu gặm cỏ yên</p> <p>b) Trăng toả từng ánh vàng dịu dịu. Những cụm mây trắng lững trôi. Đầu phố, những cây dâu da đang thắm ban phát từng hương ngọt ngào vào đêm yên tĩnh. Càng về khuya, hoa càng nồng, nức.</p>	<p>Bài 3. Điền l /n:</p> <p>Tối đây tre ...úra ...à nhà Giò phong ...an ...ở nhánh hoa nhụy vàng Trưa ...ằm đưa võng, thoảng sang Một ...àn hương mỏng, mênh mang nghĩa tình. ...án đêm, ghé tạm trạm binh Giường cây ...ót ...á cho mình đỡ đau...</p>
<p>c. Hoạt động 3: Sửa bài (8 phút):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu các nhóm trình bày. - Giáo viên nhận xét, sửa bài. <p>3. Hoạt động nối tiếp (3 phút):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh tóm tắt nội dung rèn luyện. - Nhận xét tiết học. - Nhắc nhở học sinh về viết lại những từ còn viết sai; chuẩn bị bài buổi sáng tuần sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm trình bày. - Học sinh nhận xét, sửa bài. - Học sinh phát biểu.

Rèn luyện từ và câu Cấu tạo của tiếng

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức:** củng cố kiến thức cho học sinh về cấu tạo của tiếng.
- Kĩ năng:** Rèn kĩ năng thực hiện các bài tập củng cố và mở rộng.
- Thái độ:** Yêu thích môn học.

* **Phân hóa:** Học sinh chưa hoàn thành lựa chọn làm 2 trong 4 bài tập; học sinh chậm lựa chọn làm 3 trong 4 bài tập; học sinh mũi nhọn thực hiện hết các yêu cầu.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- Giáo viên: Bảng phụ, phiếu bài tập.
- Học sinh: Đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

<i>Hoạt động rèn luyện của giáo viên</i>	<i>Hoạt động học tập của học sinh</i>
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ổn định tổ chức - Giới thiệu nội dung rèn luyện. <p>2. Các hoạt động chính:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - Lắng nghe.